

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TK - TỈNH HD**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HS-ST.

Ngày: 06 - 9 - 2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TK - TỈNH HD**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Chu Quang Liêm.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh HD.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh HD tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh HD; điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện TK, tỉnh HD, Tòa án nhân dân huyện TK xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 37/2022/QĐXXST- HS ngày 24/8/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn H**, sinh năm: 2002 tại xã Kim Anh, huyện KT, tỉnh HD; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn Phan Chi, xã Kim Anh, huyện KT, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1975 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1975. Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14/6/2017, bị cáo bị Công an huyện KT, tỉnh HD xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2022 đến nay. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD theo Lệnh tạm giam số: 26/LTG-VKSTK ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TK và Quyết định tạm giam số: 49/2022/HSST-QĐTG ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh HD. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Phạm Thị O**, sinh năm: 1977 tại xã Hưng Đạo, huyện TK, tỉnh HD; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện TK, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới

tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Ch (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1940. Tiền án, tiền sự: không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021 chuyển tạm giam. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD theo Lệnh tạm giam số: 25/LTG-VKSTK ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TK, tỉnh HD và Quyết định tạm giam số: 50/2022/HSST-QĐTG ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện TK, tỉnh HD. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Tạ Văn H, sinh ngày: 24/7/2006. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp của anh Tạ Văn H:* Ông Tạ Văn H, sinh năm: 1982. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đều có địa chỉ tại: thôn Thượng Sơn, xã Tái Sơn, huyện TK, tỉnh HD.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: thôn Đông Phong, xã Bình Lăng, huyện TK, tỉnh HD. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn Gi, sinh năm: 2003.

Địa chỉ: thôn Đông Phong, xã Bình Lăng, huyện TK, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Thành C, sinh năm: 2001.

Địa chỉ: thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện TK, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện TK, tỉnh HD. Vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và Phạm Thị O quen biết nhau từ trước thông qua Phạm Thị Ph, sinh năm 1984, có hộ khẩu thường trú tại thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện TK, tỉnh HD (*Ph là em ruột O và là vợ họ H*). Tháng 8/2021, Nguyễn Văn H sang ở nhà của Phạm Thị O. Khoảng 19 giờ 00' ngày 21/12/2021, H phải đi về nhà nên H đưa cho O 01 túi da màu đen, mặt ngoài có hình mặt cười, bên trong chứa các gói ma túy rồi dặn O: "*có ai hỏi mua thì*

bán 300.000 đồng một túi ma túy đá và 50.000 đồng một viên ma túy màu hồng", O nhận túi từ H đưa còn H đi về nhà mình ở thôn Phan Chi, xã Kim Anh, huyện KT, tỉnh HD. Khi H đi ra khỏi nhà, O lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của O cất giấu ở đầu giường H, lấy một ít ma túy trong túi H đưa, đổ vào bầu coóng sử dụng. Số ma túy còn lại trong túi da, O cất giấu ở đầu giường ngủ của H, mục đích ai hỏi mua sẽ bán. Khoảng 20 giờ 00' cùng ngày, khi O đang ở nhà thì Nguyễn Văn C, sinh năm 2001, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn Đông Phong, xã Bình Lãng, huyện TK, tỉnh HD và Tạ Văn H, sinh ngày 24/7/2006, đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở thôn Thượng Sơn, xã Tái Sơn, huyện TK, tỉnh HD đến cổng nhà O hỏi mua 01 túi ma túy đá. O vào nhà lấy 01 túi nylon, bên trong chứa ma túy đá rồi gói ra ngoài bằng một mảnh giấy, mang ra cổng bán cho H, H trả cho O số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu vào túi áo khoác đang mặc. Ngay lúc đó, Công an huyện TK, tỉnh HD kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang tại cổng nhà O, Nguyễn Văn C và Tạ Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi áo khoác bên phải H đang mặc 01 gói ma túy có khối lượng 0,044 gam. C và H khai vừa mua của Phạm Thị O. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TK đã tiếp tục đấu tranh đồng thời kiểm tra thu tại đầu giường nhà O 01 túi da màu đen mặt ngoài có hình mặt cười kích thước (9,5\*9) cm, bên trong có 3 túi nylon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 0,861 gam, 01 túi nylon bên trong chứa 07 viên nén và 01 nửa viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,723 gam, 01 túi nylon màu trắng, 01 cân tiểu ly, là túi ma túy H đưa cho O mục đích để bán; thu giữ tại gầm giường 01 bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. Ngoài ra, còn thu giữ tại khu vực giữa giường, dưới một chiếc chăn 01 túi da hình tròn có khóa kéo, đường kính 8cm, bên trong có: 01 túi nylon màu trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng 7,568 gam, 01 túi nylon màu trắng bên trong chứa 10 viên nén màu xanh có khối lượng 4,284 gam, 01 hộp hình chữ nhật màu đen kích thước (5,5x5,5x3)cm bên trong hộp có 121 túi nylon màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số: 72/KLGD-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận:

1. Chất rắn (*dạng tinh thể*) màu trắng trong túi nylon được niêm phong trong phong bì đánh số ký hiệu 01, gửi đến giám định khối lượng là 0,044 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Chất rắn (*dạng tinh thể*) màu trắng trong 03 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số ký hiệu 02, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,861 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

3. 07 (*Bảy*) viên nén màu hồng và 1 (*một*) mảnh vỡ viên nén màu hồng trong túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số ký hiệu 03, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,723 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

4. Chất rắn (*dạng tinh thể*) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số ký hiệu 04, gửi đến giám định khối lượng là 7,568 gam, là ma túy loại Ketamine.

5. 10 (*Mười*) viên nén màu xanh hình ngũ giác trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số ký hiệu 05, gửi đến giám định tổng khối lượng là 4,284 gam là ma túy, loại MDMA.

Tại Kết luận giám định số: 07/KLGD-TL ngày 21/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh HD kết luận: 01 (*một*) tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng; số seri: YQ19019008 (*ký hiệu A1*) là tiền thật; 02 (*hai*) tờ tiền polyme gồm: 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; số seri: KP20142980 (*ký hiệu A2*); 01 (*một*) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; số seri: XX17462489 (*ký hiệu A3*) là tiền thật.

*Về vật chứng:* Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh- đen- bạc, xe gắn Biển kiểm soát số: 34B4-853.87 thu giữ của anh Nguyễn Văn C, đăng ký xe mang tên anh C, là xe mô tô của anh C, anh C không sử dụng chiếc xe trên vào việc mua bán ma túy nên ngày 11/7/2022, Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho anh C chiếc xe trên.

Đối với 03 bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa tổng 1,434 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 06 vỏ túi nilon màu trắng; 01 chiếc túi da mặt ngoài có hình mặt cười; 01 chiếc túi nilon; 01 chiếc cân tiểu ly; 01 chiếc bình thủy tinh bị vỡ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei loại Honor màu trắng, màn hình bị vỡ, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy IMEI1: 863749042487494 lắp sim số 0858.912.362 và sim số 0936.860.953 thu giữ của Phạm Thị O; 01 chiếc điện thoại Realme C11 màu ghi xám, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy, IMEI1: 869150052818237, lắp sim số 0387.317.871 thu giữ của Tạ Văn H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo loại A52 vỏ màu xanh, điện thoại đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy, lắp sim số 0961.836.001 thu giữ của Nguyễn Văn C hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện TK chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK để giải quyết theo quy định của pháp luật; 01 bì thư niêm phong bên trong có số tiền 300.000 đồng, hiện đang được gửi tại quỹ tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện TK. Lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Phạm Thị O ngày 28/12/2021 và 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Nguyễn Văn H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định nêu trên. Bị cáo Phạm Thị O đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được nhận lại 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei của bị cáo do bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này vào việc phạm tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Tạ Văn H cùng người đại diện hợp pháp cho anh là ông Tạ Văn H và anh Nguyễn Văn C đều có đơn xin

vắng mặt tại phiên tòa. Anh Hiền trình bày đã tự nguyện giao nộp cho Công an huyện TK chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C11, vỏ màu xám, lắp sim số 0387317871 là điện thoại và sim của anh. Do chiếc điện thoại này anh đã sử dụng vào việc vi phạm pháp luật và chiếc điện thoại giá trị không đáng kể nên anh đề nghị Tòa án tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại còn sim điện thoại thì tịch thu, tiêu hủy. Anh Nguyễn Văn C trình bày anh bị thu giữ một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh- đen- bạc, xe gắn Biển kiểm soát số: 34B4-853.87 đăng ký xe mang tên anh, là xe mô tô của anh đồng thời anh cũng tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo, loại A52, vỏ màu xanh, lắp sim số 0961.836.001. Ngoài ra, anh không bị thu giữ và giao nộp tài sản nào khác. Trong vụ án này, anh không sử dụng chiếc xe trên để vi phạm pháp luật nên ngày 11/7/2022, anh đã được Công an huyện TK trả lại cho anh chiếc xe nguyên vẹn. Đối với chiếc điện thoại trên, anh đã sử dụng vào việc vi phạm pháp luật và chiếc điện thoại đã cũ, giá trị không đáng kể nên anh đề nghị Tòa án tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại còn sim điện thoại thì tịch thu, tiêu hủy.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKS- TK ngày 15 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị O về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TK thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị O phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt chính: áp dụng điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2022; xử phạt bị cáo Phạm Thị O từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2021. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy 03 bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa tổng 1,434 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 06 vỏ túi nilon màu trắng; 01 chiếc túi da mặt ngoài có hình mặt cười; 01 chiếc túi nilon; 01 chiếc cân tiểu ly; 01 chiếc bình thủy tinh bị vỡ; sim số 0387.317.871 thu giữ của Tạ Văn H và sim số 0961.836.001 thu giữ của Nguyễn Văn C; tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Realme C11 màu ghi xám, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy, IMEI1: 869150052818237 thu giữ của Tạ Văn H và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo loại A52 vỏ màu xanh, điện thoại đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy thu giữ của Nguyễn Văn C; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng được đựng trong

01 bì thư niêm phong. Trả lại bị cáo Phạm Thị O 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei loại Honor màu trắng, màn hình bị vỡ, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy, IMEI1: 863749042487494 lắp sim số 0858.912.362 và sim số 0936.860.953 (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 18/8/2022). Lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Phạm Thị O ngày 28/12/2021 và 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Nguyễn Văn H. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị O, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00' ngày 21/12/2021, tại nhà ở của Phạm Thị O ở thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện TK, tỉnh HD, Nguyễn Văn H đưa cho Phạm Thị O 01 ví da chứa ma túy để O bán. Đến khoảng 20 giờ 00' cùng ngày, tại khu vực cổng nhà mình tại thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện TK, tỉnh HD, Phạm Thị O đã bán trái phép 0,044 gam ma túy loại Methamphetamine cho Tạ Văn H, sinh ngày 24/7/2006 (là người dưới 16 tuổi) ở thôn Thượng Sơn, xã Tái Sơn, huyện TK và Nguyễn Văn Công, sinh năm 2001 ở thôn Đông Phong, xã Bình Lãng, huyện TK lấy số tiền 300.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK phát hiện, bắt quả tang thu giữ 1,584 gam ma túy, loại Methamphetamine và số

tiền 300.000 đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; nhận thức rõ về tác hại của ma túy do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây nên nhưng với mục đích tư lợi, các bị cáo vẫn thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý. Với hành vi cất giấu trái phép 1,628 gam ma túy, loại Methamphetamine để bán kiếm lời và bị cáo O trực tiếp bán ma túy cho anh Tạ Văn H, sinh ngày 24/7/2006 là người mua ma túy của bị cáo O khi đó 15 tuổi 4 tháng 28 ngày (*là người dưới 16 tuổi*) là yếu tố định khung hình phạt quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TK truy tố về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điều luật và tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về việc trao đổi chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án thì thấy: bị cáo H là người cung cấp ma túy cho bị cáo O bán nên giữ vai trò chính, là người thực hành tích cực; bị cáo O trực tiếp bán ma túy cho các anh H và C nên đồng phạm với vai trò là người thực hành. Bị cáo O có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự còn bị cáo H có nhân thân xấu. Ngày 14/6/2017, bị cáo H đã bị Công an huyện KT, tỉnh HD xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng cả hai bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Từ phân tích trên cho thấy, bị cáo H có vai trò chính trong vụ án, có nhân thân xấu hơn so với bị cáo O nên phải chịu hình phạt cao hơn so với bị cáo O là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và

không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh- đen- bạc, xe gắn Biển kiểm soát số: 34B4-853.87 thu giữ của anh Nguyễn Văn C, đăng ký xe mang tên anh, là xe mô tô của anh C, anh C không sử dụng chiếc xe trên vào việc mua bán ma túy nên ngày 11/7/2022, Công an huyện TK đã trả lại cho anh C chiếc xe trên, vì vậy, không đặt ra giải quyết.

Đối với tổng số 1,434 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 03 phong bì niêm phong dán kín là vật Nhà nước cấm lưu hành; 06 vỏ túi nilon màu trắng; 01 chiếc túi da mặt ngoài có hình mặt cười; 01 chiếc túi nilon; 01 chiếc cân tiểu ly; 01 chiếc bình thủy tinh bị vỡ; sim số 0387.317.871 thu giữ của Tạ Văn H và sim số 0961.836.001 thu giữ của Nguyễn Văn C không có giá trị, không sử dụng được thì tịch thu tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại Realme C11 màu ghi xám, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy, IMEI1: 869150052818237 thu giữ của Tạ Văn H và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo loại A52 vỏ màu xanh, điện thoại đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy thu giữ của Nguyễn Văn C là công cụ, phương tiện mà các đối tượng liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy thì tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei loại Honor màu trắng, màn hình bị vỡ, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy, IMEI1: 863749042487494 lắp sim số 0858.912.362 và sim số 0936.860.953 thu giữ của bị cáo O thì do bị cáo O không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo O; đối với số tiền 300.000 đồng được đựng trong 01 bì thư niêm phong là số tiền do bị cáo Phạm Thị O phạm tội mà có thì tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; đối với 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Phạm Thị O ngày 28/12/2021 và 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Nguyễn Văn H cần lưu hồ sơ vụ án là phù hợp theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] *Về án phí*: Các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị O bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Theo lời khai của H thì nguồn gốc ma túy là của Phạm Thị Ph đưa cho H, tuy nhiên, Ph không thừa nhận. Ngoài lời khai của H không còn tài liệu nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Ph.

Ngoài ra, trong ngày 17, 18/12/2021, tại nhà ở của Phạm Thị O, Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng O không biết nên O không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: "*Chứa chấp người khác sử dụng trái phép chất ma túy*". Ngày 21/12/2021, Phạm Thị O lấy ma túy của H đưa sử dụng nhưng H không biết nên H không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tuy nhiên, hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy của O và H, ngày 08/7/2022, Công an huyện TK ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 98, 99 đối với Phạm Thị O và Nguyễn Văn H là đúng quy định của pháp luật.

Do Lê Văn Gi, sinh năm 2003, ở thôn Đông Phong, xã Bình Lãng huyện TK và Nguyễn Thành C, sinh năm 2001, ở thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện TK góp tiền cho Tạ Văn H, Nguyễn Văn C mua ma túy, mục đích để sử dụng. Ngày 08/7/2022, Công an huyện TK ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100, 101, 102, 103 đối với Tạ Văn H, Nguyễn Văn C, Nguyễn Thành C, Lê Văn Gi về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định.

Trong vụ án này, Lê Văn Gi vay Nguyễn Thành C 100.000 đồng để góp tiền với Nguyễn Thành C mua ma túy. Nguyễn Thành C không yêu cầu Lê Văn Gi trả lại cho Nguyễn Thành C số tiền 100.000 đồng nên không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc bật lửa là công cụ Phạm Thị O dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, chiếc bật lửa là công cụ Nguyễn Văn H dùng để sử dụng trái phép chất ma túy và túi nilon chứa số ma túy H sử dụng, O và H khai nhận đã vứt đi, không nhớ vứt ở đâu. Đối với chiếc đồng hồ thông minh của H sử dụng để gọi cho Ph vào ngày 21/12/2021, H trình bày đã làm mất. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung, loại A12, lắp sim số 0981.750.821 của Nguyễn Thành C, C trình bày đã bị rơi mất khi đi làm vào sáng ngày 22/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK không thu giữ được số vật chứng nêu trên nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 7,568 gam ma túy loại Ketamine; 4,284 gam ma túy loại MDMA thu giữ trong túi da ở giữa giường ngủ của H, ngày 15/7/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK đã khởi tố bổ sung vụ án về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 18/7/2022, cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án kèm theo vật chứng gồm: 7,147 gam ma túy loại Ketamine; 4,142 gam ma túy loại MDMA hoàn lại sau giám định, 01 hình hộp chữ nhật, 121 túi nilon, 01 túi da có khóa kéo để tiếp tục điều tra, làm rõ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc

hội; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

**1. Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị O phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2022.

Xử phạt: bị cáo Phạm Thị O 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** tịch thu, tiêu hủy 03 bì thư niêm phong dán kín bên trong chứa tổng 1,434 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 06 vỏ túi nilon màu trắng; 01 chiếc túi da mặt ngoài có hình mặt cười; 01 chiếc túi nilon; 01 chiếc cân tiểu ly; 01 chiếc bình thủy tinh bị vỡ; sim số 0387.317.871 thu giữ của Tạ Văn H và sim số 0961.836.001 thu giữ của Nguyễn Văn C; tịch thu, phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Realme C11 màu ghi xám, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy, IMEI1: 869150052818237 thu giữ của Tạ Văn H và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo loại A52 vỏ màu xanh, điện thoại đã cũ, không kiểm tra chất lượng máy thu giữ của Nguyễn Văn C; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng được đựng trong 01 bì thư niêm phong. Trả lại bị cáo Phạm Thị O 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei loại Honor màu trắng, màn hình bị vỡ, điện thoại cũ, không kiểm tra chất lượng máy, IMEI1: 863749042487494 lắp sim số 0858.912.362 và sim số 0936.860.953 (có đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện TK và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TK ngày 18/8/2022). Lưu hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Phạm Thị O ngày 28/12/2021 và 01 thẻ nhớ chứa dữ liệu ghi âm buổi hỏi cung Nguyễn Văn H.

**3. Về án phí:** buộc các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị O, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Thị O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND huyện TK;
- VKSND tỉnh HD;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện TK;
- Cơ quan Thi hành án hình sự tỉnh HD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện TK;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Thúy Hạnh**

- *Sở Tư pháp tỉnh HD;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu văn phòng.*